Vùng cầu quan trọng đã bị phá vỡ

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 đóng cửa tại 1,440 điểm. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ở mức 380 tỷ đồng. Đáng chú ý, hoạt động bán ròng tập trung chủ yếu trên HPG, BVH, và CTG.

Đồ thị VN30 Future: Xu hướng giảm hình thành

VN30F2204 tiếp tục chịu áp lực bán, phá vỡ vùng 1,470 điểm và xu hướng giảm được xác nhận. Cụ thể, các đường MA chủ đạo đã bị phá hũy, đà giảm đang dần gia tăng. Vùng cầu kế tiếp là vùng 1,420 điểm. Tuy nhiên, giai đoạn phục hồi khả năng cao sẽ xuất hiện khi hoạt động bán đã đạt đến cực đại. Trong trường hợp này, traders nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu tin cậy để mở vị thế bán sau phiên phục hồi.

Chiến lược đầu tư

Traders nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu tin cậy để mở vị thế bán sau phiên phục hồi.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,440.6	(1.9)					
VN30F2204	1,454.1	(1.3)	191,291	37,973	1,469	21/04/22	4
VN30F2205	1,457.8	(1.4)	12,222	10,890	1,471	19/05/22	32
VN30F2206	1,460.0	(1.2)	190	770	1,473	16/06/22	60
VN30F2209	1,454.9	(0.6)	127	251	1,481	15/09/22	151

Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê
dang.lh@kisvn.vn

VUI LÒNG THAM KHẢO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Continuous Adjustment

Hình 2. Basis spread

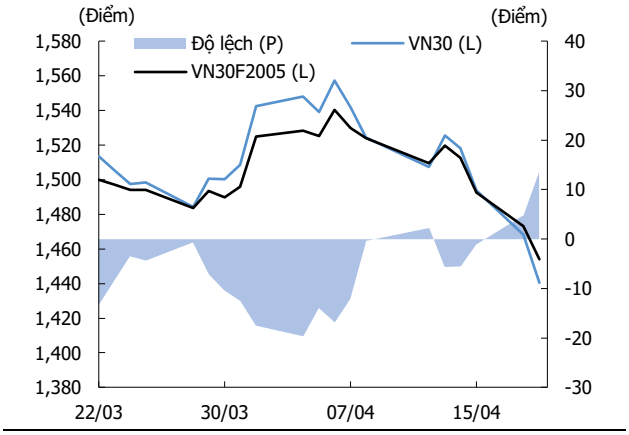

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

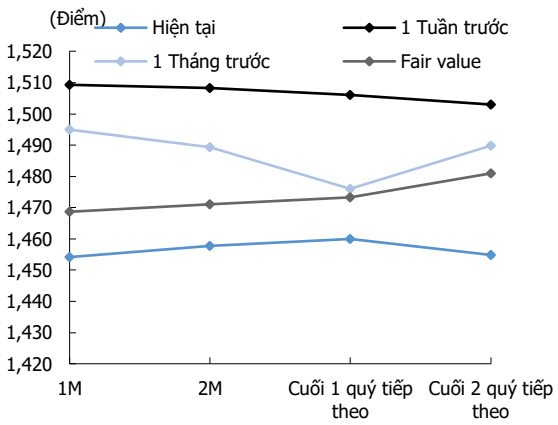

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

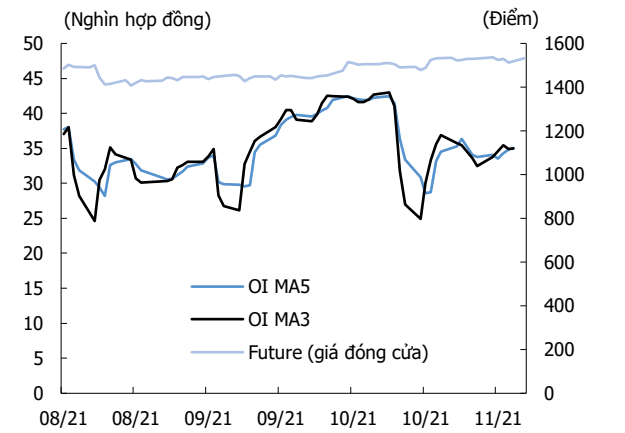

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

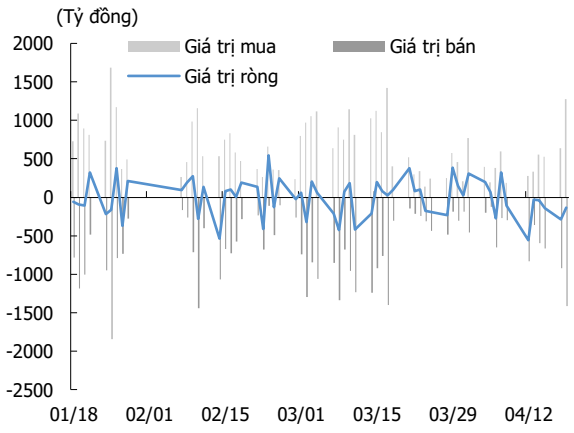

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	85,517	5.46	31,650	(3.5)	8.9	1.90	6,157	30.0	38,200	25,680
BID	BIDV	Tài chính	191,971	0.58	37,950	0.0	18.2	2.31	2,855	16.8	49,950	30,055
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	48,771	0.37	65,700	(1.6)	25.7	2.30	1,198	26.5	70,000	47,000
CTG	VietinBank	Tài chính	138,165	1.56	28,750	(1.5)	9.8	1.49	8,599	25.7	42,535	28,700
FPT	FPT Corp	CNTT	101,646	6.49	112,000	(3.0)	23.4	5.67	1,887	49.0	118,900	69,130
GAS	PV Gas	Dịch vụ tiện ích	217,999	0.82	113,900	(1.2)	26.0	4.27	977	2.8	128,400	79,800
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	140,000	0.42	35,000	(4.9)	33.7	2.92	2,114	0.5	43,300	22,700
HDB	HDBank	Tài chính	52,116	2.71	25,900	(0.4)	8.5	1.78	4,799	16.0	33,950	20,800
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	193,678	8.00	43,300	1.5	6.0	2.14	21,253	21.8	58,400	40,200
KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	32,211	1.57	50,100	1.6	28.1	3.16	1,224	32.6	57,500	28,364
MBB	MBBank	Tài chính	110,705	4.57	29,300	(3.3)	8.7	1.86	17,800	23.2	34,900	21,556
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	170,705	5.13	120,500	(2.8)	19.9	5.20	1,114	28.5	145,833	78,000
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	114,196	5.43	156,000	(2.6)	22.5	5.46	1,504	50.3	162,800	88,333
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	158,295	4.16	82,000	(0.2)	42.9	4.52	3,915	6.6	94,351	59,637
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	42,280	1.27	85,800	(2.3)	23.0	5.99	3,460	2.3	99,800	63,474
PLX	Petrolimex	Năng lượng	64,800	0.49	51,000	(3.6)	21.8	2.58	2,442	17.1	65,900	47,800
PNJ	Vàng Phú Nhuận	TD không thiết yếu	28,817	1.73	118,900	(3.7)	8.1	4.50	1,148	52.1	124,000	84,900
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	31,615	0.59	13,500	(6.9)	17.6	1.10	15,671	1.9	20,800	9,980
SAB	SABECO	TD thiết yếu	108,312	0.89	168,900	(0.6)	29.5	5.10	166	62.6	174,900	139,800
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	34,747	1.83	35,000	(6.7)	12.6	2.43	9,493	37.6	57,700	20,578
STB	Sacombank	Tài chính	51,843	3.70	27,500	(5.2)	14.8	1.51	19,928	20.6	36,700	20,900
TCB	Techcombank	Tài chính	153,427	7.49	43,700	(2.6)	8.5	1.66	8,363	22.5	58,600	39,100
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	57,260	2.58	36,200	(4.5)	11.0	2.20	6,026	29.9	44,000	19,852
VCB	Vietcombank	Tài chính	367,717	3.04	77,700	0.0	16.8	3.37	1,412	23.6	96,000	73,276
VHM	Vinhomes	Bất động sản	300,016	5.28	68,900	(1.3)	7.7	2.41	4,211	23.6	93,769	68,100
VIC	VinGroup	Bất động sản	300,538	6.17	78,800	(0.9)	79	2.92	3,516	12.6	129,689	77,000
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	77,505	2.91	143,100	3.5	30.1	4.60	885	16.8	149,000	105,800
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	158,837	4.77	76,000	(1.3)	16.8	4.80	2,493	54.2	101,000	73,400
VPB	VPBank	Tài chính	159,148	8.37	35,800	(2.3)	13.5	2.03	17,446	17.5	41,050	25,583
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	70,101	1.64	30,850	(1.6)	53.3	2.29	5,833	30.4	37,000	25,100

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2022 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.